

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

Năm 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4000478435 do Sở Kế hoạch-Đầu tư Tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 20 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần gần nhất ngày 08 tháng 05 năm 2019.

- Vốn điều lệ của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 750.520.520.000 đồng, chia thành 75.052.052 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

✓ Tổng công ty phát điện 2 - Cổ đông nhà nước nắm giữ 65.630.261 cổ phần tương ứng với 656.302.610.000 đồng, chiếm 87,45% vốn điều lệ.

✓ Đặng Thanh Bình nắm giữ 5.546.134 cổ phần tương ứng với 55.461.340.000 đồng, chiếm 7,39% vốn điều lệ.

✓ Các cổ đông khác nắm giữ 3.875.657 cổ phần tương ứng với 38.756.570.000 đồng, chiếm 5,16% vốn điều lệ.

- Địa chỉ: Thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ giao dịch: 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

- Số điện thoại: 0236.2211105

Fax: 0236.3643885

- Website: www.avuong.com

- Mã cổ phiếu: AVC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 03/04/2007 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 384/2007/QĐ-TTg V/v phê duyệt kế hoạch cổ phần hoá các đơn vị thuộc EVN giai đoạn 2007-2008;

- Ngày 25/5/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 2599/CV-EVN-TCCB&ĐT+TCKT V/v: Đăng ký góp vốn thành lập Công ty Cổ phần;

- Ngày 12/6/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 2936/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: Góp vốn thành lập 08 Công ty Cổ phần phát điện;

- Ngày 15/6/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 3055/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: thành lập các Công ty Cổ phần phát điện;

- Ngày 26/6/2007 Lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã có kết luận V/v thành lập các công ty cổ phần phát điện. Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn (Ban CBSX) đã khẩn trương tổ chức thực hiện Dự thảo Đề án thành lập Công ty CP Thủy điện A Vương và tổ chức họp lấy ý kiến góp ý của các Cổ đông do Tập đoàn chỉ định. Các Cổ đông đã nhất trí cao về chiến lược đầu tư và phát triển kinh doanh cơ bản;

- Ngày 14/8/2007 Ban CBSX đã hoàn thiện hồ sơ Đề án thành lập Công ty

CP Thủy điện A Vương trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam xem xét phê duyệt tại tờ trình số 2030/TTr-ATĐ3-CBVGTB;

- Ngày 24/8/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã tổ chức họp thông qua phương án thành lập các Công ty Cổ phần thủy điện A Vương và Sông Tranh 2-Sông Bung 2;

- Ngày 24/9/2007 Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn đã trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam xem xét phê duyệt hồ sơ Đề án thành lập Công ty CP Thủy điện A Vương hiệu chỉnh, bổ sung tại tờ trình số 2356/TTr-ATĐ3-CBVGTB;

- Ngày 30/10/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có văn bản số 5770/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: xúc tiến thành lập Công ty CP Thủy điện A Vương;

- Ngày 14/11/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có các quyết định số 928/QĐ-EVN-HĐQT Về việc tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thủy điện A Vương, quyết định số 929/QĐ-EVN-HĐQT Về việc các đơn vị tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thủy điện A Vương, văn bản số 930/CV-EVN-HĐQT về việc tham gia góp vốn của các đơn vị tại Công ty cổ phần Thủy điện A Vương;

- Ngày 11/12/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có văn bản số 6593/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: khẩn trương tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty CP;

- Ngày 24/12/2007 tại tầng 23 toà nhà Hoàng Anh Gia Lai Plaza-Hotel - Số 01 Nguyễn Văn Linh - TP Đà Nẵng, Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia - Thu Bồn (nay là Công ty cổ phần thủy điện A Vương) đã long trọng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần thủy điện A Vương.

- Ngày 21/05/2009 Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 772/TTg-KTN về việc hợp đồng mua bán điện của Dự án thủy điện A Vương;

- Ngày 03/06/2009 Bộ Công thương có văn bản số 5101/BCT-NL về việc hợp đồng mua bán điện của Dự án thủy điện A Vương;

- Ngày 27/08/2009 Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 1523/TTg-ĐMDN về việc chuyển giao chủ đầu tư dự án đầu tư nguồn điện, đã đồng ý việc "Tập đoàn Điện lực Việt Nam chuyển giao chủ đầu tư dự án NMTĐ A Vương sang Công ty cổ phần thủy điện A Vương".

*** Các danh hiệu mà Công ty cổ phần Thủy điện A Vương đã đạt được:**

- Huân chương lao động hạng Nhất năm 2009 của Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trao tặng cho Công ty CP thủy điện A Vương;

- Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam trao tặng cho Phân xưởng Điện tự - Tự động thuộc Công ty năm 2010.

- Cúp vàng chất lượng xây dựng Việt Nam năm 2010 do Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng tổ chức. Đây là giải thưởng dành cho các công trình xây dựng đạt chất lượng cao tiêu biểu được đưa vào sử dụng từ ngày 1/1/2000 đến 15/7/2010.

- Và còn rất nhiều Huy chương kháng chiến, Bằng khen, Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Nam, của Tập đoàn điện lực Việt Nam, các Bộ, Ban ngành trao tặng cho cá nhân và tập thể Công ty.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

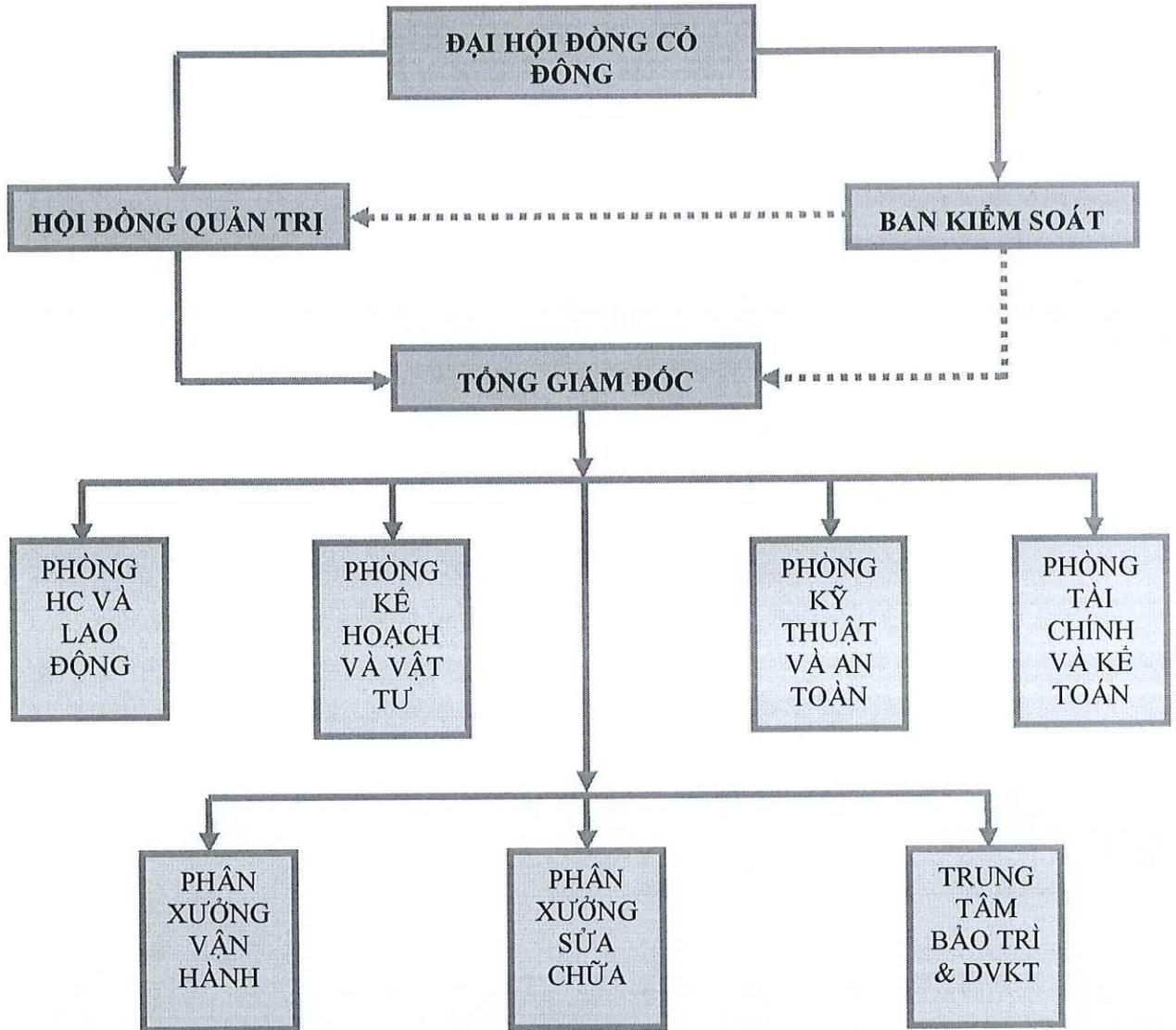
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. (Mã số: 3510)

- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại, sản xuất thiết bị cơ khí. (Mã số: 2592)

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. (Mã số: 3320)

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị của Công ty



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông:

- Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; quyết định cơ cấu vốn; bổ sung sửa đổi điều lệ; bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh Công ty.

Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐQT, do Hội đồng quản trị bầu và làm việc theo chế độ chuyên trách. Chủ tịch HĐQT thực thi các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để quản lý Công ty.

Ban Kiểm soát:

- Ban kiểm soát là cơ quan thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc Công ty là thành viên HĐQT, do Hội đồng quản trị bầu, làm việc theo chế độ chuyên trách và là người đại diện trước pháp luật của Công ty, tổ chức điều hành hoạt động của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch, các chỉ thị, quyết định của HĐQT phù hợp với Điều lệ. Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các phòng, trung tâm, phân xưởng:

- Phòng hành chính và lao động:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác hành chính, thi đua khen thưởng, văn thư, lưu trữ và công tác quản trị của Công ty. Giúp ban lãnh đạo theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao.

Tham mưu giúp lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, chính sách lao động về tiền lương, vệ sinh lao động, văn hóa doanh nghiệp, công tác pháp chế và những vấn đề pháp lý, thanh tra, bảo vệ, quốc phòng, an ninh.

- Phòng Kế hoạch và vật tư:

Tham mưu giúp lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện chiến lược đầu tư, kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn và dài hạn; quản lý đầu thầu; quản lý hợp đồng, mua sắm, quản lý và cung ứng vật tư, nhiên liệu phục vụ sản xuất và sửa chữa.

- Phòng Kỹ thuật và an toàn:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý kỹ thuật phục vụ vận hành và sửa chữa các thiết bị và công trình phục vụ sản xuất, chức năng CNTT, viễn thông, SCADA, công tác môi trường, cải tiến sản xuất và công nghệ, quản lý, giám sát ATVSLĐ, bảo hộ lao động, phòng chống thiên tai, cháy nổ và tìm kiếm cứu nạn.

- Phòng Tài chính và Kế toán:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động tài chính, kế toán theo đúng luật kế toán và các chính sách do nhà nước ban

hành. Thực hiện các chức năng kinh tế tài chính và hạch toán kế toán. Quản lý cổ đông và thị trường chứng khoán.

- Phân Xưởng Vận Hành:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành nhà máy, các phương thức vận hành hệ thống thiết bị đảm bảo mục tiêu an toàn, tin cậy và đạt hiệu quả cao nhất trong sản xuất điện năng của Công ty và tham gia phối hợp trong thị trường phát điện cạnh tranh.

- Phân Xưởng Sửa chữa:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tự sửa chữa Nhà máy thủy điện A Vương, giám sát chất lượng kỹ thuật thiết bị, xử lý nhanh các sự cố, hư hỏng phát sinh trong ca vận hành đảm bảo các tổ máy luôn sẵn sàng hoạt động để đạt được hiệu quả kinh tế cao trong vận hành thị trường điện, công tác bảo trì, sửa chữa thường xuyên, cải tạo, nâng cấp thiết bị cơ điện, công trình thủy công của Nhà máy và quản lý cơ giới của Công ty.

- Trung tâm bảo trì & DVKT:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức phối hợp thực hiện bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị, hệ thống công nghệ Nhà máy thủy điện A Vương, cung cấp dịch vụ kinh doanh trong lĩnh vực bảo trì, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện và thí nghiệm tổng hợp đưa và vận hành các nhà máy điện, trạm biến áp.

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện chuẩn bị đầu tư, công tác quản lý kỹ thuật, giám sát phần xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư. Tổ chức thực hiện các hợp đồng, thực hiện các nhiệm vụ do Công ty giao liên quan đến tư vấn giám sát và tư vấn quản lý dự án các công trình năng lượng công nghiệp và dân dụng do Công ty nhận thầu.

5. Định hướng phát triển

Mục tiêu phát triển của AVC:

a. Mục tiêu tổng quát:

- Quản lý vận hành, kinh doanh Nhà máy Thủy điện A Vương đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và lợi ích của đồng bào hạ du; cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện, gia công cơ khí, chế tạo thiết bị điện nhằm khai thác lợi thế thông qua việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực của AVC và tăng lợi nhuận cho cổ đông.

b. Mục tiêu cụ thể:

- Quản lý vận hành Nhà máy Thủy điện A Vương an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị, hai tổ máy luôn sẵn sàng để huy động theo lệnh điều động của Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia (Ao), không để xả tràn nước qua đập tràn do lỗi dừng máy chủ quan, tối đa hóa doanh thu trên thị trường phát điện cạnh tranh.

- Cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện với chất lượng đáp ứng quy định của Nhà nước, của ngành điện và yêu cầu của khách hàng với giá dịch vụ hợp lý nhất.

- Tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động trong mọi hoạt động của AVC nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển của AVC:

- Thực hiện tốt việc kiểm tra thường xuyên, định kỳ; công tác trung tu, đại tu Nhà máy Thủy điện A Vương được thực hiện hiệu quả và đặc biệt thực hiện tốt việc áp dụng quản trị công tác duy tu tài sản cố định với hoạt động tin cậy của hệ thống làm trọng tâm (RCM) nhằm đảm bảo Nhà máy luôn sẵn sàng được huy động lên lưới điện Quốc gia theo yêu cầu của điều độ. Nghiên cứu kỹ thị trường phát điện và bán buôn cạnh tranh, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ để khai thác tối ưu nguồn nước về hồ thủy điện A Vương.

- Tận dụng lợi thế và các nguồn lực của Nhà máy Thủy điện A Vương để phát triển mở rộng dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện. Tăng cường hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau với các đơn vị lắp máy để nhận thầu, triển khai công tác thí nghiệm, bảo trì các công trình điện; đầu tư mở rộng thị trường thí nghiệm, bảo trì các công trình điện tại các khu công nghiệp, các nước lân cận.

- Thực hiện chiến lược chào giá hợp lý để tiếp tục cạnh tranh mở rộng thị phần, thị trường trong công tác cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện.

- Tự thực hiện hoặc liên doanh với đối tác có năng lực trong hoặc ngoài nước để gia công, chế tạo các thiết bị, vật liệu, chi tiết thuộc hệ thống điện; đặc biệt các thiết bị, hệ thống phục vụ vận hành nhà máy thủy điện nhỏ.

- Tối ưu hóa các dòng tiền của AVC nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, đồng thời tích lũy vốn để chuẩn bị và triển khai đầu tư hoặc mua lại các nhà máy thủy điện thuộc khu vực Miền trung hoặc đầu tư các công trình năng lượng tái tạo khác trong các năm tiếp theo. Trong đó chú trọng việc hợp tác với cổ đông hoặc đối tác có năng lực, kinh nghiệm để đầu tư các dự án năng lượng điện mặt trời.

- Đào tạo nâng cao năng lực, nâng cao kỹ năng nghề cho tất cả CBCNV của Công ty, áp dụng công nghệ mới trong công tác quản lý và trong tất cả các khâu sản xuất của Công ty nhằm nâng cao năng suất lao động, tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh nhằm mang lại lợi nhuận cao nhất.

6. Các rủi ro:

- Không chủ động được kết quả sản lượng sản xuất điện do nguồn nước về lệ thuộc hoàn toàn vào điều kiện tự nhiên trong bối cảnh biến đổi khí hậu càng nghiêm trọng và không lường trước được,

- Môi trường kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực dịch vụ ngày càng cạnh tranh khốc liệt, đòi hỏi sự nhanh nhạy, kỹ năng phân tích thị trường, kịp thời nắm bắt cơ hội của đội ngũ cán bộ quản lý,

- Vị trí Công ty nằm ở vùng xa trung tâm, khó tiếp cận nhiều đối tác để mở rộng hoạt động SXKD và dịch vụ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Công tác quản lý vận hành nhà máy thủy điện A Vương năm 2021 được thực hiện an toàn, hiệu quả, các tổ máy luôn đáp ứng đúng huy động của A0, xả nước phục vụ hạ du khi có yêu cầu của địa phương và tích nước giảm lũ cho hạ du trong mùa mưa bão.

- Lưu lượng nước về hồ Thủy điện A Vương trong năm 2021 tương đối tốt, đặc biệt, vào mùa mưa năm 2021 xảy ra nhiều đợt mưa lũ nên lưu lượng nước về hồ rất tốt, thuận lợi cho công tác sản xuất điện NMTĐ A Vương trong các tháng cuối năm 2021, lưu lượng bình quân nước về hồ cả năm 2021 là 40,06 m³/s (tương đương với tần suất 35%) (cao hơn trung bình nhiều năm, 36,79 m³/s). Mực nước hồ đến hết ngày 31/12/2021 là 380m (bằng MNDBT) (cùng kỳ năm trước là 379,89 m).

- Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là 768,902 triệu kWh, đạt 127,09% so với kế hoạch giao năm 2021.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2021 đạt và vượt kế hoạch giao, cụ thể:

+ Hệ số khả dụng: 92,027%/90,97% (Thực hiện/ Kế hoạch)

+ Tỷ lệ dừng máy do sự cố: 0,017/0,4%

+ Tỷ lệ dừng máy do bảo dưỡng: 7,956%/8,63%

+ Tỷ lệ điện tự dùng: 0,56%/0,63%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành:

- Ông Ngô Việt Hưng: Chủ tịch HĐQT

1.	Họ và tên	Ngô Việt Hưng	
2.	Giới tính	Nam	
3.	Ngày tháng năm sinh	05/04/1981	
4.	Nơi sinh		
5.	Quốc tịch	Việt Nam	
6.	Địa chỉ thường trú	Hòa Thuận Tây – Quận Hải Châu - Tp Đà Nẵng	
7.	Chứng minh nhân dân	201400085	
	Nơi cấp	Công An Thành phố Đà Nẵng	
	Ngày cấp	04/10/2012	
8.	Điện thoại liên hệ	0966446666	
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện; Thạc sĩ Kỹ thuật điện	
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không	
12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	- Từ năm 2004 đến tháng	Trường Đại học Bách Khoa	Giảng viên

08/2014	Đà Nẵng	
- Từ ngày 01/09/2014 đến ngày 09/05/2017	Tổng công ty phát điện 2	Phó Trưởng Ban KTSX
- Từ ngày 10/05/2017 đến ngày 30/06/2020	Tổng công ty phát điện 2	Trưởng Ban KTSX
- Từ ngày 01/07/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Chủ tịch HĐQT
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	0 CP
	- Sở hữu đại diện: (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	26.252.104 CP
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Cao Huy Bảo: Ủy viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty

1.	Họ và tên	Cao Huy Bảo
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	06/4/1971
4.	Nơi sinh	Tỉnh Thừa Thiên Huế
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	K322/H08/5 Hải Phòng – TP Đà Nẵng
7.	Chứng minh nhân dân	200811578
	Nơi cấp	Công An Thành phố Đà Nẵng
	Ngày cấp	21/09/2017
8.	Điện thoại liên hệ	0963.111.854
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty

11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không	
12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	Từ tháng 8/1994-6/2003	Trung tâm Thí nghiệm điện 3	Kỹ sư
	Từ tháng 6/2003-02/2005	Trung tâm Thí nghiệm điện 3	Tổ trưởng Tổ Rơ le 4
	Từ tháng 02/2005-7/2006	Ban CBSX Vu Gia – Thu Bồn Ban QLDA Thủy điện 3	Kỹ sư
	Từ tháng 7/2006-02/2007	Ban CBSX Vu Gia – Thu Bồn Ban QLDA Thủy điện 3	Tổ trưởng Tổ cơ khí – Thủy lực
	Từ tháng 02/2007-05/2010	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Phó quản đốc phụ trách PX cơ khí – Thủy lực
	Từ tháng 5/2010-12/2012	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Quản đốc Phân xưởng Cơ – Điện
	Từ tháng 12/2012-05/2016	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Quản đốc Phân xưởng Cơ – Điện kiêm phụ trách Trung tâm Bảo trì Thủy điện và Dịch vụ Kỹ thuật
	Từ tháng 5/2016 - 4/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Phó Tổng giám đốc
	Từ tháng 4/2017 - 8/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm Phó TGD
	Từ tháng 8/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm Tổng giám đốc
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC		
	- Sở hữu cá nhân	21.218 CP	
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	19.689.078 CP	
	- Sở hữu của người có liên quan	Không	
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không	
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.	

17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không
-----	-----------------------------------	-------

- Ông Nguyễn Đình Phúc - Kế toán trưởng (thôi KTT từ ngày 31/09/2021)

1.	Họ và tên	Nguyễn Đình Phúc
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	28/4/1971
4.	Nơi sinh	Xã Nhơn Hậu, TX An Nhơn, Tỉnh Bình Định
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	63 Hoàng Thúc Trâm, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
7.	Chứng minh nhân dân	201837929
	Nơi cấp	Công an TP Đà Nẵng
	Ngày cấp	31/03/2018
8.	Điện thoại liên hệ	0963.074.924
9.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế (Ngành Tài chính – Kế toán)
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Kế toán trưởng, Ủy viên Hội đồng quản trị, người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Phát điện 2 tại AVC
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1991-1997	Ban QLDA Thủy điện Sông Hinh	Chuyên viên
Từ năm 1998-05/2006	Ban QLDA Thủy điện 3	Phó phòng Tài chính – Kế toán
Từ tháng 06/2006-01/2008	Ban QLDA Thủy điện 3	Phó phụ trách, trưởng phòng Tài chính – kế toán
Từ tháng 02/2008-12/2013	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Phó phụ trách, trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ tháng 01/2014-8/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Kế toán trưởng

Từ tháng 8/2017 đến ngày 30/06/2020	Cty CP Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm KTT
Từ tháng ngày 30/06/2020 đến nay	Cty CP Thủy điện A Vương	Kế toán trưởng
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	39.026 CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	0 CP
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Nguyễn Trọng Oánh: Ủy viên HĐQT (thôi ủy viên HĐQT từ ngày 13/04/2021)

1.	Họ và tên	Nguyễn Trọng Oánh
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	06/05/1964
4.	Nơi sinh	Quảng ninh
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	80A Trần Phú, Bảo lộc, Lâm đồng
	Chứng minh nhân dân	025796362
	Nơi cấp	Công an thành phố Hồ Chí Minh
	Ngày cấp	26/07/2013
8.	Điện thoại liên hệ	0968666768
9.	Trình độ chuyên môn	Đại học
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Ủy viên HĐQT
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Cty CP Thủy điện Đanhim Hàm Thuận Đa mi

12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	Từ tháng 11/1985 đến tháng 12/1992	Nhà máy Thủy điện Trị An	Kỹ sư điện
	Từ tháng 01/1993 đến tháng 06/1993	Nhà máy thủy điện Trị An	Đốc công phân xưởng cơ điện
	Từ tháng 09/1993 đến tháng 12/1994	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Kỹ sư điện
	Từ tháng 12/1994 đến tháng 10/1995	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Phó quản đốc phân xưởng sửa chữa
	Từ tháng 11/1995 đến tháng 01/ 2000	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Quản đốc phân xưởng sửa chữa
	Từ tháng 02/2000 đến tháng 12/2000	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Phó Giám đốc
	Từ tháng 01/2001 đến tháng 08/2006	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Giám đốc
	Từ tháng 09/2006 đến tháng 08/2007	Nhà Máy Thủy điện Sơn La	Phó Trưởng Ban QLDA kiêm Trưởng ban CBSX NMTĐ Sơn La
	Từ tháng 09/2007 đến tháng 09/2011	Công ty Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Giám đốc
	Từ tháng 10/2011 đến tháng 07/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
	Từ tháng 07/2017 đến nay	Công ty CP Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Chủ tịch HĐQT
	Từ tháng 09/2009 đến tháng 10/2011	Công ty CP Thủy điện Hạ Sông Pha	Ủy viên HĐQT
	Từ tháng 1/2008 đến nay	Công ty CP Thủy điện A Vương	Ủy viên HĐQT
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC		
	- Sở hữu cá nhân	7.957 CP	
	- Sở hữu đại diện (Công ty CP Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa mi)	2.579.069	

	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Đoàn Ngọc Nam: Ủy viên HĐQT

1.	Họ và tên	Đoàn Ngọc Nam
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	02/02/1972
4.	Nơi sinh	Xã Thiệu Chính, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	Tổ 116, Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng
7.	Chứng minh nhân dân	201191378
	Nơi cấp	Công an TP Đà Nẵng
	Ngày cấp	13/10/2007
8.	Điện thoại liên hệ	0966590029
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư nhiệt điện lạnh; Kỹ sư tin; Cử nhân QTKD
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Trưởng phòng kế hoạch vật tư – Công ty CP thủy điện A Vương
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/2007 - 8/2007	Ban QLDA thủy điện 3	Phó trưởng phòng, phụ trách phòng Tổ chức – Hành chính, Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn
8/2007 – 03/2008	Ban QLDA thủy điện 3	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn
3/2008 - 8/2008	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Trưởng phòng Tổ chức Lao động

8/2008- 2/2014	Công ty Cổ phần Thủy Điện A Vương	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch
2/2014 đến tháng 03/2018	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Từ tháng 04/2018 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm Trưởng phòng kế hoạch vật tư

13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	18.613CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Lưu Ngọc Mai Phi: Ủy viên HĐQT

1.	Họ và tên	Lưu Ngọc Mai Phi
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	26/02/1973
4.	Nơi sinh	
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	132/66 Hùng Vương - Phường Thới Bình - Quận Ninh Kiều - TP Cần Thơ
7.	Chứng minh nhân dân	093073000143
	Nơi cấp	Cần Thơ
	Ngày cấp	06/11/2019
8.	Điện thoại liên hệ	0963878959
9.	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Không
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng ban kế hoạch - Tổng công ty phát điện 2

12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	27/05/1996 đến 31/12/1997	Nhà máy nhiệt điện Cần Thơ	Kế toán tổng hợp – Vi tính phòng kế toán
	01/01/1998 đến 31/12/2006	Nhà máy nhiệt điện Cần Thơ	Phó phòng TCKT
	01/01/2007 đến 30/06/2007	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Chánh văn phòng
	01/07/2007 đến 31/12/2007	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Chánh văn phòng kiêm Trưởng phòng kinh doanh đầu thầu
	01/01/2008 đến 31/07/2008	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Chánh văn phòng
	01/08/2008 đến 30/09/2009	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Kiểm soát viên
	01/10/2009 đến 31/12/2012	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Kiểm soát viên kiêm Trưởng phòng vật tư
	01/01/2013 đến nay	Tổng công ty phát điện 2	Trưởng ban kế hoạch
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC		
	- Sở hữu cá nhân	0 CP	
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	19.689.078 CP	
	- Sở hữu của người có liên quan	Không	
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không	
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.	
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không	

- Ông Đặng Thanh Bình - Ủy viên HĐQT (bắt đầu từ ngày 13/04/2021)

1.	Họ và tên	Đặng Thanh Bình
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	01/01/1963
4.	Nơi sinh	Đại Nghĩa – Đại Lộc – Quảng Nam
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	99 Núi Thành, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

7.	Chứng minh nhân dân	200800437	
	Nơi cấp	Công An thành phố Đà Nẵng	
	Ngày cấp	19/4/2012	
8.	Điện thoại liên hệ	0937 127999	
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Nông Nghiệp, Cử nhân Luật	
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Không	
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng- Miền Trung. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước KonTum - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long	
12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	1987 -1991	HTX nông nghiệp II Đại Nghĩa- Đại Lộc- Quảng Nam Ban Tuyên Huấn Xã Đại Nghĩa	Phó Chủ nhiệm HTX- Trưởng Ban Tuyên huấn Xã
	1991- 1994	Hợp tác xã sản xuất kinh doanh và dịch vụ tổng hợp xã Đại Nghĩa- Đại Lộc- Quảng Nam	Chủ nhiệm HTX
	1994 -1996	UBND xã Đại Nghĩa- Đại Lộc- Quảng Nam	Chủ tịch Ủy ban Xã
	1996-1999	BQL các Dự án Đầu tư Xây dựng huyện Đại Lộc- Quảng Nam	Phó trưởng ban
	1999 -2000	Phòng Kế hoạch đầu tư Ban quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Quảng Nam	Trưởng phòng
	2000-2006	Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng Khu CN Đà Nẵng	Giám đốc Công ty
	2006- 2016	- Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn - Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Cửa nhựa cao cấp Đà Nẵng- Miền Trung - Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình giao thông Đà	Chủ tịch HĐQT các Công ty

	Năng Miền Trung - Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng- Miền Trung	
Từ ngày 01/11/2016 đến nay	- Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng- Miền Trung. - Công ty Cổ phần Cấp nước KonTum - Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng- Miền Trung. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước KonTum - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	5.546.134 CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2) - Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

2.2 Thay đổi ban điều hành trong năm: Không có.

2.3 Tình hình lao động hiện nay

Tổng số CBCNV Công ty tính đến cuối năm 2021 là 150 người, cụ thể bao gồm:

✓ Thạc sỹ	:	08 người
✓ Đại học	:	89 người
✓ Cao đẳng, trung cấp	:	32 người
✓ Công nhân	:	21 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không có.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính:
đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	1.500.390.581.039	1.600.740.739.857	106,69
Doanh thu thuần	526.135.801.759	682.139.239.176	129,65
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	196.907.736.486	351.903.963.452	178,72
Lợi nhuận khác	952.771.588	-125.675.832	
Lợi nhuận trước thuế	197.860.508.074	351.778.287.620	177,79
Lợi nhuận sau thuế	186.399.455.475	331.885.006.339	178,05

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	1,83	0,93
+ Hệ số thanh toán nhanh:	lần	1,72	0,91
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	11,36	11,06%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,13	0,12
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	5,12	5,09
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	35,07	42,61%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	35,43	48,65%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	39,56	23,13%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	35,07	20,73%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	37,43	51,59%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần là 75.052.052 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, trong đó:

✓ Tổng công ty Phát điện 2 - Cổ đông nhà nước nắm giữ 65.630.261 cổ phần tương ứng với 656.302.610.000 đồng, chiếm 87,45% vốn điều lệ.

✓ Các cổ đông khác nắm giữ 9.421.791 cổ phần tương ứng với 94.217.910.000 đồng, chiếm 12,55% vốn điều lệ.

b. Cơ cấu cổ đông: dữ liệu thống kê cơ cấu cổ đông lấy theo danh sách chốt ngày 31/12/2019

STT	Tên Cổ đông	Số CP phổ thông	Tỷ lệ góp vốn
1	Tổng công ty Phát điện 2	65.630.261	87,45%
2	Tổ chức, cá nhân khác	9.421.791	12,55%
	Tổng cộng	75.052.052	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước để sản xuất thủy điện.

- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính: Không tái chế.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: sử dụng năng lượng thủy năng.

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có.

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Đào tạo:

Công ty bám sát kế hoạch đào tạo năm đã xây dựng và được TCT thông qua để tổ chức thực hiện, trong đó chú trọng đến việc đào tạo và nâng cao trình độ CBCNV theo yêu cầu thực tế công việc hiện tại, đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Công ty cũng đã tập trung thực hiện tốt các chương

trình đào tạo về Chuyển đổi số theo chủ đề năm 2021 của EVN do EVN/EVNGENCO 2 tổ chức.

Tổng số lượt CBCNV tham gia đào tạo năm 2021 là 757 lượt/634 lượt (đạt 119% kế hoạch năm). Ngoài ra, Công ty đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai đào tạo cho CBCNV trên phần mềm E-learning đảm bảo mỗi CBCNV đạt 10 lượt học/năm, với tổng số lượt đào tạo trên E-Learning là 1.583 lượt/1.510 lượt, vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tổng chi phí đào tạo năm 2021 là 427,27 triệu đồng (đạt 41,96% kế hoạch năm).

b. Lương, thưởng:

Công ty có chính sách lương, thưởng xứng đáng với cống hiến chất xám, đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, mặt khác để thu hút lao động có năng lực từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Việc phân phối tiền lương cho CBCNV trong Công ty được thực hiện theo nguyên tắc phân phối theo lao động (dựa vào số lượng, chất lượng và hiệu quả đóng góp của từng người).

Công ty trả lương theo hệ số cấp bậc chức vụ được xác định trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả làm việc, đóng góp cho Công ty, Công ty đã áp dụng nhiều hình thức thưởng:

- ◆ Thưởng Vận hành an toàn.
- ◆ Thưởng sáng kiến kỹ thuật.

Công ty đã thực hiện xây dựng và phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2021 tại Quyết định số 1133/QĐ-TĐAV ngày 09/7/2021 trên cơ sở kế hoạch lao động tiền lương sản xuất điện được Tổng công ty thông qua tại văn bản số 1945/EVNGENCO2-TCNS ngày 18/6/2021. Đây là căn cứ để Công ty chi trả tiền lương hàng tháng cho Người lao động và Người quản lý Công ty theo đúng quy định. Với tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt hiệu quả cao, thời gian đến Công ty sẽ xây dựng phương án quyết toán quỹ tiền lương thực hiện để trình Tổng Công ty thông qua nhằm đảm bảo có được tiền lương, thu nhập tốt nhất cho Người lao động.

c. Đảm bảo việc làm và đời sống cho CBCNV:

Năm 2021 mặc dù gặp phải những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhưng Lãnh đạo Công ty cùng và người lao động đã thực hiện đúng các nội dung trong Thỏa ước lao động tập thể được thông qua, tổ chức “Đối thoại định kỳ tại nơi làm việc” 01 lần trong năm 2021; các chế độ chính sách liên quan đến người lao động được thực hiện kịp thời và đúng quy định. Mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động hài hòa, ổn định không xảy ra tranh chấp.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đúng quy định, phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống bệnh nghề nghiệp và nghiêm túc triển khai các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế và các cấp chính quyền nên đã đảm bảo công tác vận hành nhà máy được an toàn, liên tục; Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động, đảm bảo cho người lao động trong Công ty được bồi dưỡng và kiểm tra kiến thức về an toàn điện, phòng chống cháy nổ đúng quy định. Chăm lo và giải quyết kịp thời các chế độ ốm đau cho người lao động.

Công ty đã có nhiều giải pháp hiệu quả, tìm kiếm nhận thầu được nhiều Hợp đồng bảo trì, thí nghiệm hiệu chỉnh các công trình nhà máy điện/điện mặt trời, đường dây và trạm biến áp đã góp phần tăng doanh thu cho Công ty và giải quyết được việc làm cho số lao động dôi dư so với nhu cầu sản xuất điện của Nhà máy.

Công ty đã hỗ trợ chăm lo cho đoàn viên, công nhân viên chức lao động bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, trang bị đầy đủ vật tư thiết bị y tế phục vụ phòng chống dịch cho NLĐ. Hỗ trợ tiền ăn và sinh hoạt phí cho CBCNV thực hiện “3 tại chỗ” và hỗ trợ CBCNV, người thân của CBCNV trong Công ty bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 khi mắc phải F0, F1 với tổng số tiền là 1,552 tỷ đồng. Ngoài ra, Công đoàn Tổng Công ty đã hỗ trợ cho CBCNV Công ty bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 và hỗ trợ bữa ăn cho đoàn viên, NLĐ đang thực hiện “3 tại chỗ” với tổng số tiền là 208,50 triệu đồng.

Đảm bảo môi trường làm việc tốt cho CBCNV tham gia sản xuất trực tiếp và gián tiếp trong Công ty. Thu nhập của CBCNV được cải thiện hơn năm trước, đảm bảo CBCNV có thể sống tốt với tiền lương và thu nhập, đồng thời hài lòng với nguyên tắc chi trả lương, thưởng hiện nay.

d. Công tác thi đua – khen thưởng:

Công tác thi đua – khen thưởng luôn được Công ty quan tâm và thực hiện thường xuyên, kịp thời khen thưởng các cá nhân và tập thể hoàn thành xuất sắc, nhân rộng gương điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực thúc đẩy tập thể, cá nhân trong Công ty nỗ lực vươn lên, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Năm 2021, Công ty đã đề nghị và được các cấp thẩm quyền công nhận 05 Chiến sỹ Thi đua Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và tặng Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cho 01 tập thể của Công ty và 03 cá nhân. Đã có 12 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được xét duyệt và công nhận với tổng giá trị làm lợi hàng trăm triệu đồng và có 21 chiến sỹ thi đua cơ sở được công nhận; 01 Tập thể và 06 cá nhân được khen tặng Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Nam. 01 tập thể và 01 cá nhân được khen tặng Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam. 05 Tập thể và 18 cá nhân được khen tặng Giấy khen của Tổng Công ty Phát điện 2.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

a. Sản lượng điện

Công tác quản lý vận hành nhà máy thủy điện A Vương năm 2021 được thực hiện an toàn, hiệu quả, các tổ máy luôn đáp ứng đúng huy động của A0, xả nước phục vụ hạ du khi có yêu cầu của địa phương và tích nước giảm lũ cho hạ du trong mùa mưa bão.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt và vượt kế hoạch giao nhờ lưu lượng nước về hồ các tháng cuối năm rất tốt và hiệu quả từ công tác chào giá trên thị trường điện. Cụ thể, sản lượng điện thương phẩm: 764,583 triệu kWh, đạt 127,18% kế hoạch

b. Công tác cung cấp các dịch vụ kỹ thuật

Trong năm 2021, mặc dù gặp khó khăn trong công tác dịch vụ kỹ thuật do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng Công ty đã nhận thầu được 39 Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật và đã thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng theo thỏa thuận đã thống nhất với chủ đầu tư, trong đó các công trình tiêu biểu như sau: Đại tu MBA T3 NMTĐ Hải Phòng; Trung tu NMTĐ Sông Bung 2; Bảo trì sửa chữa NMTĐ Sông Bung 4; Đại tu NMTĐ Sông Côn 2; Thí nghiệm khôi phục vận hành NMTĐ Đắk Mi 3, Thí nghiệm hiệu chỉnh NMTĐ Đắk Mi 2, NMTĐ Nước Biêu, NMTĐ Sơn Trà 1C, NM điện gió Đông Hải 1; Thí nghiệm hiệu chỉnh TBA 500KV Nhà máy điện gió Ea Nam; TBA 110kV NM điện gió Phát triển miền núi; Đo thông số các đz 500kV TBA Nghi Sơn, Đức Hòa; Cân bằng động các tổ máy NMTĐ Sông Tranh 4; Sông Côn 2, Vĩnh Sơn, Sông Hinh; Tư vấn giám sát công tác thí nghiệm thuộc dự án: Đz 500kV Dốc Sỏi - Pleiku 2, Đz 500kV Nhiệt điện Quảng Trạch - Vũng Áng.

c. Công tác thị trường điện

Công ty đã lập kế hoạch khai thác hồ chứa và chiến lược chào giá tối ưu nên kết quả doanh thu tăng thêm từ thị trường điện trong năm 2021 tăng 186,52 tỷ đồng (tăng 52,02% so với doanh thu theo giá Pc).

d. Công tác sửa chữa lớn:

Hoàn thành công tác Đại tu tổ máy H2 đúng tiến độ và chất lượng. Tạm hoãn thực hiện công tác thử nghiệm hệ thống điều tốc và kích từ theo Thông tư 25/2016/TT-BCT do dịch Covid-19 và sẽ thực hiện sau khi dịch Covid được khống chế và các chuyên gia nhà sản xuất đủ điều kiện đến hiện trường.

Công tác sửa chữa lớn các hạng mục công trình xây dựng đã thực hiện xong 13 hạng mục/15 hạng mục, 2 hạng mục theo kế hoạch thực hiện năm 2021-2022 phải chuyển sang thực hiện toàn bộ trong năm 2022 là do ảnh hưởng của dịch Covid, phải thực hiện LCNT nhà thầu thiết kế thực hiện xong công tác lập giải pháp kỹ thuật rồi mới tiến hành tử tục LCNT nhà thầu xây lắp và các thủ tục này phải trình qua nhiều cấp thẩm tra, phê duyệt nên kéo dài thời gian LCNT (Chi phí sửa chữa lớn thực hiện năm 2021 là 27,37 tỷ đồng/37,84 tỷ đồng, đạt 72,34%)

e. Hoàn thành tốt việc thực hiện chủ đề năm 2021 “Chuyển đổi số trong Tập đoàn điện lực Quốc gia Việt Nam”

- Công ty đã thành lập BCĐ Ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (QĐ số 119/QĐ-TĐAV ngày 27/1/2021), Quy chế làm việc của BCĐ (QĐ số 245/QĐ-TĐAV ngày 25/02/2021) và Thành lập Tổ công tác giúp việc BCĐ (QĐ số 264/QĐ-TĐAV ngày 1/03/2021).

- Hoàn thành đảm bảo tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ theo danh mục EVNGENCO 2 giao tại văn bản số 901/EVNGENCO 2-KTSX ngày 26/3/2021, cụ thể:

+ Đã hoàn thiện 100% CSDL của hệ thống phần mềm PMIS.

+ Lập và phê duyệt Phương án kỹ thuật SCL theo phương pháp RCM đối với tổ máy H1 và ngân lộ 273 thực hiện trong kỳ SCL năm 2022.

+ Các nhiệm vụ triển khai trên các ứng dụng dùng chung phần mềm D-OFFICE, HRMS, IMIS, ERP trên các lĩnh vực Quản trị, Quản lý đầu thầu, Tài chính; phần mềm quản lý vật tư thiết bị dự phòng và vật tư tồn kho bằng mã vạch đã được Công ty triển khai áp dụng hiệu quả theo nhiệm vụ Tổng công ty giao.

+ Đã xây dựng xong phương án và đang triển khai LCNT thi công hệ thống giám sát chạm đất DC và giám sát online hệ thống Ắc quy.

- Xây dựng Đề án chuyển đổi số tổng thể của AVC và được TCT thông qua tại văn bản số 1835/EVNGENCO2 ngày 26/11/2021 với 06 giải pháp triển khai Giai đoạn 1 trong năm 2021-2022.

- Thực hiện văn bản số 1724/EVNGENCO 2-KTSX ngày 2/6/2021, AVC đã nỗ lực triển khai thực hiện và đưa hệ thống phần mềm quản trị sản xuất thông minh XHQ vào vận hành cuối tháng 12/2021, đảm bảo chất lượng và tiến độ.

- Hoàn thành phần mềm với tính năng tự động cập nhật số liệu lên Web và gửi Email đến các cơ quan chức năng. Việc áp dụng phần mềm trong mùa mưa lũ 2021 đã góp phần giảm áp lực công việc báo cáo số liệu đối với nhân viên vận hành đập và Trục Ban PCTT Công ty.

- Hoàn thành thiết kế, thi công lắp đặt bổ sung hệ thống giám sát nhiệt độ séc măng các ổ trục tổ máy phát điện H2 trong đợt đại tu tổ máy H2 trong tháng 4/2021.

- Hoàn thành thiết kế, thi công cải tạo hệ thống khí nén bằng role trung gian sang điều khiển bằng PLC trong tháng 12/2021.

- Ứng dụng nền tảng AI trong phát tin cảnh báo xả tràn hồ chứa trên hệ thống loa khu vực hạ du, Công ty đã thực hiện phát tin 04 đợt bằng trên nền tảng AI qua hệ thống loa cảnh báo vùng hạ du Vu Gia trong mùa mưa bão năm 2021, góp phần rút ngắn thời gian và nhân lực thực hiện.

- Hiện tại AVC đang tiếp tục hoàn thiện các giải pháp: Xây dựng giải pháp quản lý, cập nhật, lưu trữ số liệu thí nghiệm tự động; lập Phương án kỹ thuật, Báo cáo tiến độ, Biên bản thí nghiệm tự động, kết hợp triển khai ứng dụng di động trong việc truy xuất dữ liệu.

2. Tình hình tài chính

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt và vượt kế hoạch giao nhờ lưu lượng nước về hồ các tháng cuối năm rất tốt và hiệu quả từ công tác chào giá trên thị trường điện. Cụ thể:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %
I	Sản lượng điện SX	Tr. kWh	605,00	768,90	127,09%
II	Sản lượng điện TP	Tr. kWh	601,19	764,58	127,18%
III	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	424,136	688,466	162,32%
1	DT HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	405,929	653,546	161,00%
2	DT HĐ tài chính	Tỷ đồng	3,007	6,060	201,53%
3	DT khác	Tỷ đồng	15,200	28,860	189,87%
IV	Tổng chi phí	Tỷ đồng	309,368	336,688	108,83%
1	CP HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	294,863	317,044	107,52%

2	CP HĐ tài chính	Tỷ đồng		-8,109	
3	CP khác	Tỷ đồng	14,505	27,753	191,33%
V	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	114,768	351,778	306,51%
1	LN HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	111,066	336,502	302,97%
2	LN HĐ tài chính	Tỷ đồng	3,007	14,169	471,20%
3	LN khác	Tỷ đồng	695	1,107	159,28%

3. Đánh giá hiệu quả tài chính năm 2021

a. Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính, bảo toàn và phát triển vốn

Công tác quản trị dòng tiền của Công ty ngày càng được nâng cao giúp tăng hiệu quả sử dụng vốn và sản xuất kinh doanh. Sử dụng tiền chưa đến hạn trả nợ hợp lý, có hiệu quả bằng việc chuyển sang gửi tiết kiệm có kỳ hạn, đảm bảo cân đối dòng tiền.

Đảm bảo thu tiền bán điện kịp thời, trả lãi vay đúng thời hạn và chi trả các chi phí phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hợp lý. Ngoài ra, Công ty đã làm việc với Tổng công ty để gia hạn khoản vay 75,5 tỷ đồng nhằm đảm bảo tài chính cho kế hoạch đầu tư các dự án trong các năm đến.

Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2021 đảm bảo đạt chỉ tiêu giao. Cụ thể:

- + Nợ phải trả/VCSH (≤ 3): 1,12 lần
- + Hệ số bảo toàn vốn (≥ 1): 1,84 lần
- + Khả năng thanh toán ngắn hạn (> 1): 2,85 lần

Tăng cường công tác quản trị nợ thông qua việc tiến hành rà soát phân loại nợ và tích cực đòi nợ. Lên kế hoạch đòi nợ và xử lý nợ khó đòi. Kết quả năm 2021 đã đòi được 2,2 tỷ đồng/nợ khó đòi là 4,8 tỷ đồng (khoản nợ này đã được trích lập dự phòng trong năm 2020).

b. Tình hình nộp ngân sách nhà nước

Hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế, phí cho ngân sách nhà nước với tổng tiền thuế, phí phải nộp ngân sách nhà nước năm 2021 của Công ty là 202 tỷ đồng.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Chủ động xây dựng định biên, định mức lao động trong Công ty và cùng với EVN, GENCO2 tiến hành đánh giá, thẩm định điều chỉnh cơ cấu nhân sự phù hợp, nâng cao hiệu quả công tác quản lý lao động.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường & XH của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước để sản xuất thủy điện.

- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính: Không tái chế.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: sử dụng năng lượng thủy năng.
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có.
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có.

6.3. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty đã thực hiện tổ chức Hội nghị Người lao động, đối thoại định kỳ hằng quý, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể và các kiến nghị của CBCNV;

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ hưởng BHXH, BHYT, bảo hiểm kết hợp đối với CBCNV nghỉ ốm đau, thai sản, thanh toán đầy đủ, chính xác các chế độ quy định đối với NLĐ nghỉ hưu, nghỉ việc chấm dứt HĐLĐ;

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao đời sống CBCNV, duy trì quỹ lương ổn định cho người lao động yên tâm công tác, năm 2021 thu nhập bình quân của CBCNV đạt 22,85 triệu đồng/người;

Tham gia các hội diễn, phòng trào thể dục thể thao do Genco 2 tổ chức.

6.4. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

AVC đã xây dựng kế hoạch cụ thể bám sát trên cơ sở kế hoạch truyền thông của EVN/EVNGENCO 2, chủ đề năm 2021 “Chuyển đổi số trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam” và triển khai thực hiện hiệu quả, thống nhất trong toàn CBCNV Công ty. Cụ thể một số công tác chính như sau:

- Trong tình hình dịch bệnh COVID – 19, AVC đã cùng với các NMTĐ trên sông Vu Gia phối hợp với Đài Truyền thanh huyện Đại Lộc mở chuyên mục Truyền thông phòng chống giảm nhẹ thiên tai phát trên Đài truyền thanh huyện từ tháng 9 đến tháng 12/2021.

- Công ty còn tổ chức gặp mặt các phóng viên theo dõi ngành để cung cấp thông tin, trao đổi tạo sự đồng thuận các mặt hoạt động của AVC; Thăm hỏi nhân ngày báo chí cách mạng Việt Nam. Viết bài đăng tin trên Web Công ty, Web Tổng Công ty; Viết các bản tin đăng trên các báo về hiệu quả vận hành hồ Thủy điện A Vương trong việc vận hành đúng quy trình được Thủ tướng Chính phủ ban hành đã tham gia cắt, giảm lũ đáng kể cho hạ du. Liên hệ phỏng vấn lãnh đạo địa phương về hiệu quả vận hành hồ thủy điện cho nhân dân vùng hạ du. Đặc biệt là kịp thời viết bài, đăng tin trên các báo Công thương, tuổi trẻ, Quảng Nam, ... về ý nghĩa việc vận hành cắt giảm lũ của các hồ Thủy điện trên sông Vu Gia khi mà Báo Pháp luật có bài đăng tin không chính xác về các hồ Thủy điện gây lũ hạ du. Đảm bảo đủ số tin bài trên các báo/đài theo chỉ tiêu Tổng Công ty giao (26 bài/chỉ tiêu giao là 24 tin/bài trên năm).

- Trong công tác PC dịch Covid-19: AVC đã triển khai các hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh Covid-19 như treo băng rôn tuyên truyền, lập các nhóm Zalo PCD Công ty để truyền tải thông tin nhanh chóng đến mọi người; Tham gia Group PCD Tổng Công ty; Tổ chức tiêm Vắc xin cho CBCNV Công ty nhanh chóng kịp thời, đầy đủ (đến nay đã có 100% CBCNV được tiêm mũi 2, và 49% CBCNV được tiêm mũi 3).

Cùng với nhiệm vụ sản xuất điện, công tác an sinh xã hội, đảm bảo môi trường từng bước góp phần nâng cao đời sống cho nhân dân trong vùng Dự án, luôn được Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương quan tâm sâu sắc, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong các hoạt động của Công ty.

Một số hoạt động an sinh xã hội trong năm 2021 cụ thể như sau: Hỗ trợ kinh phí để địa phương xây dựng 05 nhà Đại đoàn kết (02 nhà tại xã Dang, huyện Tây Giang, 01 nhà tại xã Mà Cooih, huyện Đông Giang, 02 nhà tại Huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam); Chương trình tiếp sức đến trường; Hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19; Hỗ trợ phòng, chống lũ lụt; Thả 20 ngàn con cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản hồ Thủy điện A Vương nhằm nâng cao đời sống người dân vùng dự án; Thực hiện trồng 1.000 cây đổi xanh theo Chương trình Tết trồng cây của Chính phủ; Phụng dưỡng suốt đời 02 bà mẹ VNAH; và nhiều hoạt động ASXH có ý nghĩa khác, ...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 kết thúc, trải qua 11 năm nhà máy đi vào vận hành, Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần thủy điện A Vương đã cố gắng phát huy tối đa những thế mạnh để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

1.1 Tình hình sản xuất kinh doanh:

Tình hình thủy văn năm 2021 diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về trung bình là 40,06 m³/s (tương đương với tần suất 35%); Mức nước hồ hết ngày 31/12/2021 là 380 m.

Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là 768,902 triệu kWh, đạt 127,09% so với kế hoạch giao năm 2021.

Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch cụ thể như: hệ số khả dụng thực hiện là đạt 92,027 % cao hơn so với hoạch là 90,97%; suất sự cố là 0,017% so với kế hoạch là 0,4%; Tỷ lệ dùng máy bảo dưỡng là 7,956% thấp hơn kế hoạch là 8,63%; tỷ lệ điện tự dùng thực hiện là 0,56% thấp hơn kế hoạch là 0,63%.

1.2 Kết quả kinh doanh:

Tổng doanh thu năm 2021 là 688,466 tỷ đồng (đạt 162,32% kế hoạch năm) trong đó, doanh thu sản xuất điện là 653,546 tỷ đồng (đạt 161% so với kế hoạch năm). Sản lượng điện sản xuất năm 2021 là 768,9 triệu.kWh (đạt 127,09% so với kế hoạch năm).

Chi phí: Công ty đã triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động thông qua việc giao định mức và kiểm soát thực hiện, tiết kiệm hơn 10% các chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác bằng tiền và chi phí sửa chữa lớn.

Công ty đã thực hiện kiểm soát kế hoạch chi phí chặt chẽ, đánh giá lại hiệu quả thực hiện các hạng mục đã có kế hoạch chi phí để phân kỳ kế hoạch chi phí hợp lý nên mặc dù trong điều kiện thủy văn rất bất lợi nhưng Công ty vẫn cố gắng có lợi nhuận.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Trong năm 2021, Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội

đồng quản trị. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên tuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự tận tâm cần thiết để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của cán bộ quản lý đã tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết, tạo tiền đề cho Công ty thực hiện và hoàn thành các mục tiêu theo định hướng phát triển chiến lược mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

3.1. Vận hành an toàn, ổn định, đảm bảo độ sẵn sàng các tổ máy, đáp ứng nhu cầu huy động của Hệ thống điện Quốc gia

- Xây dựng kế hoạch sản xuất điện hàng tháng, hàng tuần trên cơ sở bám sát tình hình thủy văn, kế hoạch sử dụng nước của hạ du, tình hình vận hành thị trường điện để khai thác hiệu quả nguồn nước về hồ. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất lợi.

- Tổ chức công tác quản lý vận hành hiệu quả, đảm bảo vận hành các tổ máy đáp ứng đúng yêu cầu của A0.

- Đảm bảo công tác sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đúng quy định, chất lượng và tiến độ được giao. Lập kế hoạch dài hạn thay thế thiết bị công nghệ.

- Sửa chữa các hư hỏng đường vận hành do mưa lũ gây ra và sửa chữa một số phương tiện vận tải theo quy định và hiện trạng thực tế của phương tiện sau thời gian dài đưa vào sử dụng nhằm đảm bảo giao thông an toàn phục vụ vận hành Nhà máy.

- Triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão. Sau mỗi đợt bão lũ, tiến hành khắc phục ngay những thiệt hại xảy ra (nếu có) để giảm thiểu tối đa thời gian dừng máy.

3.2. Nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương để điều tiết sử dụng nguồn nước từ hồ thủy điện A Vương đạt hiệu quả cao nhất cho phát điện và cấp nước hạ du, giảm thiểu đến mức thấp nhất lãng phí do việc xả nước qua tràn trong mùa mưa bão.

- Bám sát thị trường điện, có chiến lược chào giá tối ưu nhằm nâng cao hiệu quả chào giá trên thị trường phát điện cạnh tranh để tăng doanh thu sản xuất điện.

- Bám sát và thực hiện tốt Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

- Triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động của Công ty thông qua việc giao định mức và kiểm soát thực hiện, rà soát ưu tiên thực hiện những hạng mục SCL cần thiết, tiết kiệm điện tự dùng, giảm hàng tồn kho đảm bảo đạt mức tối ưu, thanh xử lý 100% VTTB tồn đọng kém chất lượng không đáp ứng nhu cầu sử dụng, tăng hiệu quả trong công tác đấu thầu,....phần đấu đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận được giao.

- Hoàn thiện, hiệu chỉnh hệ thống quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy chế, quy định của EVN/EVNGENCO 2 và đặc thù của Công ty.

3.3. Nâng cao hiệu quả trong công tác dịch vụ kỹ thuật:

- Tối ưu hóa các nguồn lực của Công ty trong công tác cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện và đẩy mạnh thêm dịch vụ kỹ thuật mảng xây dựng. Tiếp tục mở rộng, tăng tỷ trọng công tác dịch vụ, từng bước khẳng định công tác dịch vụ là lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty cùng với công tác sản xuất điện.

- Chủ động tiếp cận với các chủ đầu tư Dự án điện mặt trời và điện gió đã đưa vào hoạt động để nhận thầu thí nghiệm định kỳ các Trạm biến áp và Nhà máy. Ngoài ra, cần có những chính sách kịp thời, quan tâm đến các khách hàng tiềm năng đã nhận thầu hoặc có khả năng nhận thầu.

- Triển khai công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật nhằm đẩy mạnh công tác số hóa tài liệu, biên bản, tiêu chuẩn, chữ ký số trong các Biên bản,... đầu tư một số thiết bị đáp ứng các yêu cầu công tác chuyển đổi số như : furan, PD cáp, PD máy phát,...

3.4. Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án chuyển đổi số theo đúng tiến độ được TCT giao

- Triển khai các nội dung thuộc Đề án chuyển đổi số tổng thể tại AVC theo tiến độ đã được phê duyệt.

- Tiếp tục hoàn thiện CSDL của hệ thống phần mềm PMIS.

- Xây dựng chương trình đào tạo và ứng dụng CNTT trong công tác sửa chữa theo phương pháp RCM.

- Triển khai thiết kế hệ thống chương trình số hóa cho việc thực hiện phiếu công tác, thao tác, phiếu an toàn... phục vụ công tác sửa chữa bảo dưỡng.

- Thực hiện chuyển đổi số cho các "Quy trình thủ tục nội bộ" tại Công ty.

- Triển khai Số hóa dữ liệu chuỗi thủy văn hồ chứa thủy điện (bao gồm trong thiết kế kỹ thuật và giai đoạn vận hành).

3.5. Đảm bảo việc làm, đời sống cho Người lao động; Tích cực trong công tác quan hệ cộng đồng, công tác an sinh xã hội

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến người lao động. Phối hợp với công đoàn thực hiện trợ cấp kịp thời, thăm hỏi người lao động bị ốm đau, tai nạn, gặp khó khăn trong cuộc sống, bị thiệt hại do thiên tai gây ra,...

- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần, môi trường làm việc tốt cho CNVCLĐ, ổn định việc làm, thu nhập. Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn thực hiện tốt công tác tham gia, giám sát thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở. Đặc biệt, trong việc bố trí sắp xếp lại lực lượng lao động; tăng cường các biện pháp để đảm bảo an toàn lao động, cải thiện điều kiện làm việc, giảm thiểu tối đa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn báo chí, cung cấp thông tin kịp thời để dư luận chia sẻ và ủng hộ các nỗ lực của Tập đoàn, Tổng công ty nói chung và AVC nói riêng. Định kỳ một năm ít nhất 2 lần tổ chức gặp mặt các phóng viên theo dõi ngành để cung cấp thông tin, trao đổi về các mặt hoạt động của AVC.

- Tiếp tục phối hợp với các Nhà máy thủy điện trên hệ thống sông Vu Gia, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Huyện Đại Lộc tổ chức các

hội nghị truyền thông tại vùng hạ du sông Vu Gia về công tác vận hành các Nhà máy thủy điện theo đúng Quy trình, cấp nước chống hạn cho hạ du vào mùa khô, giảm một phần lũ vào mùa mưa và các giải pháp phòng tránh thiên tai, bão lũ; Truyền thông về lợi ích của Nhà máy trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đóng góp kinh phí cho địa phương hằng năm.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội và các hoạt động khác nhằm duy trì, phát triển mối quan hệ với đồng bào vùng dự án, vùng hạ du và chính quyền địa phương tỉnh Quảng Nam nhằm đảm bảo an ninh và các điều kiện thuận lợi khác cho công tác quản lý vận hành NMTĐ A Vương, góp phần nâng cao hình ảnh ngành điện tại địa phương.

3.6. Các giải pháp khác

- Về công tác thi đua, khen thưởng: Kịp thời biểu dương, khen thưởng cho đơn vị, cá nhân có thành tích tốt trong công tác, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật vào các hoạt động sản xuất của Công ty.

- Rà soát, hiệu chỉnh kịp thời các thủ tục quản lý của Công ty theo các quy định mới của Nhà nước, của EVN, của Tổng công ty và chuẩn mực của Công ty đại chúng để công tác quản trị và điều hành ngày càng hiệu quả, đồng bộ và kiểm soát tốt hơn.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị công nợ, thông qua phân loại công nợ để có biện pháp thu hồi công nợ và hướng xử lý kịp thời, không để phát sinh thêm nợ khó đòi. Xây dựng lộ trình chi tiết trong công tác thu hồi, xử lý nợ khó đòi đảm bảo mục tiêu hoàn thành trong năm 2022.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính và góp vốn vào Công ty CP Phú Thạnh Mỹ: Tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư tốt hơn; Lập phương án thoái vốn vào thời điểm thích hợp khi giá cổ phiếu tăng hoặc chuyển nhượng vốn đảm bảo đạt hiệu quả cao.

3.7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Theo Quyết định số 3063/QĐ-BCT ngày 31/12/2021 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện năm 2022, sản lượng điện sản xuất của NMTĐ A Vương là 602 triệu kWh, trên cơ sở đó Công ty đã xây dựng lại Kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng điện sản xuất : 602 triệu kWh
- Tổng doanh thu : 449,277 tỷ đồng
- Tổng chi phí : 347,909 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 101,368 tỷ đồng

(Các chỉ tiêu này sẽ được điều chỉnh sau khi Tổng công ty thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 của AVC-chi tiết như Phụ lục 2 kèm theo)

c. Kế hoạch đầu tư xây dựng

Công ty dự kiến đầu tư Dự án Nhà quản lý vận hành NMTĐ A Vương tại Lô đất A3 + A4 đường Nguyễn Văn Linh. Hiện tại Công ty đang làm các thủ tục để trình các cấp có thẩm quyền cho phép triển khai đầu tư dự án.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

Công ty có 5 thành viên Hội đồng quản trị, không có thành viên hội đồng quản trị độc lập. Trong năm 2021 có sự thay đổi các thành viên trong Hội đồng quản trị.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Số buổi họp/ lần lấy ý kiến tham dự	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Ngô Việt Hưng	Chủ tịch HDQT	01-7-2020	4/56	100%	
2	Cao Huy Bảo	Ủy viên HDQT	27-4-2017	4/56	100%	
3	Nguyễn Trọng Oánh	Ủy viên HDQT	24-5-2013	1/17	100%	Không tham dự họp từ ngày 13/04/2021
4	Đoàn Ngọc Nam	Ủy viên HDQT	23-4-2018	4/56	100%	
5	Đặng Thanh Bình	Ủy viên HDQT	13-4-2021	3/39	100%	Bắt đầu tham dự họp từ ngày 13/04/2021
6	Lưu Ngọc Mai Phi	Chủ tịch HDQT	01-7-2020	4/56	100%	

a. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

b. Các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp theo quy định để thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	21/01/2021	<ul style="list-style-type: none">- Phê duyệt khối lượng và dự toán công tác Sửa chữa đường vận hành xung quanh Nhà máy (điều chỉnh) thuộc gói thầu số 61 – Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Nhà máy như Tờ trình số 25/TTr-TĐAV ngày 06 tháng 01 năm 2021.- Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu GT 36/2020- Trang bị xe ô tô 29 chỗ phục vụ đưa đón CBCNV như Tờ trình số 33/TTr-TĐAV ngày 07 tháng 01 năm 2021.- Phê duyệt danh mục Sửa chữa

			lớn năm 2022 phân phương tiện vận tải, thiết bị và công trình xây dựng như Tờ trình số 56/TTr-TĐAV ngày 08 tháng 01 năm 2021.
2	02/NQ-HĐQT	22/01/2021	- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 năm 2021 (đợt 13 năm 2020) như Tờ trình số 1918/TTr-TĐAV ngày 17 tháng 12 năm 2020.
3	03/NQ-HĐQT	22/01/2021	Thông qua việc chốt thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (Đại hội) như sau: - Ngày đăng ký cuối cùng Danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội: Ngày 17/02/2021; - Ngày tổ chức Đại hội (dự kiến): Ngày 17/03/2021; thời gian bắt đầu từ 8 giờ 30 phút; - Địa điểm: Tại Hội trường Sông Hàn, tầng 2, tòa nhà EVNGENCO2, số 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
4	04/NQ-HĐQT	08/02/2021	- Thống nhất quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, như Tờ trình số 198/TTr-TĐAV ngày 06 tháng 02 năm 2021. - Thống nhất trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương năm 2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, như Tờ trình số 199/TTr-TĐAV ngày 06 tháng 02 năm 2021
5	05/NQ-HĐQT	08/02/2021	Thống nhất phê duyệt nội dung phụ lục Hợp đồng số 42/2020/HĐ-TĐAV-QN ngày 16/7/2020 như Tờ trình số 132/TTr-TĐAV ngày 29 tháng 01 năm 2021.
6	06/NQ-HĐQT	23/02/2021	- Thông qua nội dung công việc cần triển khai thực hiện trước khi ĐHCĐ thông qua

			<p>KHSXKD của năm 2021 (Đợt 2), như Tờ trình số 1730/TTr-TĐAV ngày 20 tháng 11 năm 2020.</p> <p>- Phê duyệt khối lượng và dự toán bổ sung và phụ lục bổ sung hợp đồng gói thầu số 52 – Cung cấp dịch vụ kỹ thuật đại tu máy phát tổ máy H2, như Tờ trình số 197/TTr-TĐAV ngày 05 tháng 02 năm 2021.</p>
7	07/NQ-HĐQT	23/02/2021	<p>Thông nhất thông qua việc thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2020 cho các Cổ đông như Tờ trình số 228/TTr-TĐAV ngày 19 tháng 02 năm 2021.</p>
8	08/NQ-HĐQT	25/02/2021	<p>- Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu số 01/2021 - Khảo sát, lập BCKTKT Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu Nhà máy và Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 8+905 đường vận hành khu Đầu mối, như Tờ trình số 144/TTr-TĐAV ngày 02 tháng 02 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu số 21/2020 – Cung cấp thiết bị thí nghiệm năm 2020, như Tờ trình số 196/TTr-TĐAV ngày 05 tháng 02 năm 2021.</p>
9	09/NQ-HĐQT	03/03/2021	<p>- Phê duyệt dự toán Khảo sát quan trắc tình trạng bồi lắng lòng hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương – Chu kỳ 2 năm 2021, như Tờ trình số 218/TTr-TĐAV ngày 18 tháng 02 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2021, như Tờ trình số 239/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 02 năm 2021.</p>
10	10/NQ-HĐQT	05/03/2021	<p>Hội đồng Quản trị Công ty thống nhất thay đổi thời gian tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Nội dung thay đổi cụ thể như</p>

			<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tổ chức Đại hội cũ: Ngày 17/03/2021; thời gian bắt đầu từ 8 giờ 30 phút (theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT này 22 tháng 01 năm 2021). - Ngày tổ chức Đại hội mới (dự kiến): Ngày 13/04/2021; thời gian bắt đầu từ 8 giờ 30 phút.
11	11/NQ-HĐQT	15/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung công việc cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thông qua KHSXKD của năm 2021 như Tờ trình 111/TTr-TĐAV ngày 23 tháng 01 năm 2021. - Thông qua nội dung công việc Thuê chuyên gia trong nước cung cấp dịch vụ kỹ thuật đại tu máy phát H2 như Tờ trình 310/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 03 năm 2021. - Thông qua nội dung về công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình 324/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 03 năm 2021.
12	12/NQ-HĐQT	19/03/2021	<p>Thông nhất phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 3 năm 2021 như Tờ trình 354/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 03 năm 2021.</p>
13	13/NQ-HĐQT	24/03/2021	<p>Thông nhất thông qua các nội dung để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như thư lấy ý kiến số 15/TLYK-HĐQT ngày 24/03/2021.</p>
14	14/NQ-HĐQT	29/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 21/2020 – Cung cấp thiết bị thí nghiệm năm 2020 như Tờ trình số 287/TTr-TĐAV ngày 04 tháng 03 năm 2021. - Phê duyệt chủ trương và phương án thanh lý xe Ô tô BKS 43B-020.62 như Tờ trình số 342/TTr-TĐAV ngày 15 tháng 03 năm 2021.

			- Phê duyệt khối lượng và dự toán gói thầu cung cấp vật tư lắp đặt HT bơm chống ngập cho NMTĐ A Vương như Tờ trình số 356/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 03 năm 2021.
15	15/NQ-HĐQT	06/04/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 4 năm 2021 như Tờ trình số 382/TTr-TĐAV ngày 23 tháng 03 năm 2021
16	16/NQ-HĐQT	07/04/2021	Phê duyệt chủ trương thuê Đơn vị tư vấn thực hiện xây dựng Đề án chuyển đổi số tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 467/TTr-TĐAV ngày 05 tháng 04 năm 2021.
17	17/NQ-HĐQT	13/04/2021	Phê duyệt kết quả đánh giá E-HSĐXKT Gói thầu số 01/2021 - Khảo sát, lập BCKTKT Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu Nhà máy và Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 8+905 đường vận hành khu Đầu mối như Tờ trình số 431/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 03 năm 2021.
18	18/NQ-HĐQT	20/04/2021	Thông qua việc giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty liên kết như Tờ trình số 585/TTr-TĐAV ngày 20 tháng 04 năm 2021.
19	19/NQ-HĐQT	23/04/2021	- Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu Gói thầu số 36/2020 - Trang bị xe ô tô 29 chỗ phục vụ đưa đón CBCNV như Tờ trình số 479/TTr-TĐAV ngày 06 tháng 04 năm 2021. - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 5 năm 2021 như Tờ trình số 510/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 04 năm 2021 nhưng đề nghị ban điều hành thực hiện: + Hoàn thiện thủ tục cho phép triển khai thực hiện sớm công tác thuê tư vấn khảo sát, lập BCKTKT sửa chữa lớn phần

			<p>xây dựng năm 2022 trước khi triển khai các thủ tục tiếp theo của gói thầu GT-20/2021 và gói thầu GT-21/2021 theo đúng quy định.</p> <p>+ Lưu ý về tỷ lệ giảm giá theo quy định; đảm bảo không vượt giá trị kế hoạch đã giao.</p>
20	20/NQ-HĐQT	29/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt dự toán gói thầu Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2021 – Xử lý sạt lở máy taluy, hư hỏng tường rọ đá trên đường vận hành khu Nhà máy và khu Đầu mối như Tờ trình số 490/TTr-TĐAV ngày 07 tháng 04 năm 2021. - Phê duyệt nhiệm vụ và điều kiện tham chiếu Công tác Khảo sát tình trạng bồi lắng lòng hồ và sạt lở bờ hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương – Chu kỳ 2 năm 2021 và Kiểm định an toàn Đập, hồ chứa nước năm 2021 như Tờ trình số 558/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 04 năm 2021. - Điều chỉnh Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình 559/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 04 năm 2021. - Trích lập quỹ Khen thưởng, Phúc lợi như Tờ trình số 560/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 04 năm 2021.
21	21/NQ-HĐQT	13/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu Gói thầu số 01/2021 – Khảo sát, lập BCKTKT Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu Nhà máy và Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 8+905 đường vận hành Khu đầu mối. Như Tờ trình 625/TTr-TĐAV ngày 29 tháng 04 năm 2021. - Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được

			ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 1). Như Tờ trình 644/TTr-TĐAV ngày 04 tháng 05 năm 2021.
22	22/NQ-HĐQT	13/05/2021	<p>Thông nhất thực hiện trả cổ tức còn lại năm 2020 cho các Cổ đông như tờ trình 703/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 05 năm 2021 với một số nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản; - Mức chi trả: 17,2% hay 1.720 đồng/cổ phần; - Thời điểm chốt danh sách Cổ đông để chi trả cổ tức: Ngày 03/06/2021; - Thời gian chi trả cổ tức: Từ ngày 10/06/2021.
23	23/NQ-HĐQT	27/05/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu CT 36/2020 – Trang bị xe ô tô 29 chỗ phục vụ đưa đón CBCNV như Tờ trình số 717/TTr-TĐAV ngày 13 tháng 05 năm 2021.
24	24/NQ-HĐQT	03/06/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 6 năm 2021. Như Tờ trình số 772/TTr-TĐAV ngày 21 tháng 05 năm 2021. - Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01/2021 - Khảo sát, lập BCKTKT Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu Nhà máy và Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 8+905 đường vận hành khu Đầu mối. Như Tờ trình số 774/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 05 năm 2021.
25	25/NQ-HĐQT	15/06/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Đề án chuyển đổi số Giai đoạn 1 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương. Như Tờ trình số 864/TTr-TĐAV ngày 07 tháng 06 năm 2021. - Nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua

			(Đợt 2). Như Tờ trình số 865/TTr-TĐAV ngày 07 tháng 06 năm 2021.
26	26/NQ-HĐQT	25/06/2021	<p>- Phê duyệt mẫu Đồng phục văn phòng và Đồng phục bảo hộ lao động áp dụng trong Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương. Như Tờ trình số 913/TTr-TĐAV ngày 11 tháng 06 năm 2021.</p> <p>- Thông qua nội dung ủng hộ phòng, chống COVID 19 (Công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 3)). Như Tờ trình số 932/TTr-TĐAV ngày 14 tháng 06 năm 2021.</p> <p>- Thông qua nội dung ủng hộ cho Quỹ Vacxin phòng chống COVID 19 (Công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 4)). Như Tờ trình số 933/TTr-TĐAV ngày 14 tháng 06 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt khối lượng và dự toán chi phí điều chỉnh, phát sinh và Dự thảo Phụ lục bổ sung hợp đồng Gói thầu số 52 – Cung cấp dịch vụ kỹ thuật đại tu máy phát tổ máy H2. Như Tờ trình số 940/TTr-TĐAV ngày 15 tháng 06 năm 2021.</p> <p>- Thông qua Quy chế hoạt động Pháp chế trong Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương. Như Tờ trình số 953/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 06 năm 2021.</p>
27	27/NQ-HĐQT	28/06/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 7 năm 2021. Như Tờ trình số 923/TTr-TĐAV ngày 14 tháng 06 năm 2021.
28	28/NQ-HĐQT	29/06/2021	<p>Phê duyệt yêu cầu kỹ thuật, phạm vi, khối lượng và dự toán:</p> <p>Đề án: CDS Giai đoạn 1 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A</p>

			<p>Vương.</p> <p>Công tác: Số hóa, lưu trữ dữ liệu và quản lý, giám sát, phân tích dữ liệu vận hành sản xuất tập trung.</p> <p>(Như Tờ trình số 1011/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 06 năm 2021)</p>
29	29/NQ-HĐQT	06/07/2021	<p>Phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương theo Tờ trình số 1003/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 06 năm 2021.</p>
30	30/NQ-HĐQT	13/07/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt khối lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật và dự toán Công tác cung cấp thiết bị thí nghiệm năm 2021 như Tờ trình số 1033/TTr-TĐAV ngày 28 tháng 06 năm 2021. - Phê duyệt Thuyết minh thiết bị và Phương án kỹ thuật Trung tu Tổ máy H1 và các thiết bị liên quan NMTĐ A Vương năm 2022 Theo kết quả phân tích đánh giá RCM) như Tờ trình số 1059/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 06 năm 2021. - Phê duyệt Thuyết minh thiết bị và Phương án kỹ thuật Trung tu Ngăn lộ 273 (Thiết bị liên quan đến khoảng vượt từ MBA T1 đến TC C21 và Ngăn lộ 273) NMTĐ A Vương năm 2022 (Theo kết quả phân tích đánh giá RCM) như Tờ trình số 1060/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 06 năm 2021. - Thông qua nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 5) như Tờ trình số 1102/TTr-TĐAV ngày 05 tháng 07 năm 2021.
31	31/NQ-HĐQT	13/07/2021	<p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 8 năm 2021 như Tờ</p>

			trình số 1046/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 06 năm 2021.
32	32/NQ-HĐQT	20/07/2021	<p>- Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 23/2021 – Cung cấp vật tư lắp đặt HT bơm chống ngập cho NMTĐ A Vương. Như ở trình số 1066/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 6 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt dự toán bổ sung và dự toán gói thầu Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2021 – Xử lý hư hỏng mặt đường vận hành từ Km 4+000 đến Nhà máy. Như Tờ trình số 1103/TTr-TĐAV ngày 05 tháng 7 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 26/2021 – Xử lý sạt lở mái taluy, hư hỏng tường rọ đá trên đường vận hành khu Nhà máy và khu Đầu mối. Như Tờ trình số 1150/TTr-TĐAV ngày 13 tháng 7 năm 2021.</p>
33	33/NQ-HĐQT	27/07/2021	Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 24/2021 – Khảo sát quan trắc tình trạng bồi lắng lòng hồ và sạt lở bờ hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương – Chu kỳ 2 năm 2021. Như Tờ trình số 1173/TTr-TĐAV ngày 15 tháng 7 năm 2021.
34	34/NQ-HĐQT	29/07/2021	Thông qua nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 (đợt 6) và phê duyệt phương án kỹ thuật, khối lượng thi công, dự toán công tác Xử lý xói lở móng tường kê tại Km 6+850, Km 7+100, Km 7+150 đường vận hành khu Đầu mối – NMTĐ A Vương. Như Tờ trình số 1249/TTr-TĐAV ngày 26 tháng 7 năm 2021.
35	35/NQ-HĐQT	02/08/2021	Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu GT-38/2021-Công tác số hóa, lưu trữ dữ liệu và quản lý, giám sát, phân tích dữ liệu vận hành sản xuất tập trung thuộc Đề án CDS giai đoạn 1 tại Công ty

			Cổ phần Thủy điện A Vương. Như Tờ trình số 1284/TTr-TĐAV ngày 28 tháng 7 năm 2021.
36	36/NQ-HĐQT	04/08/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất với Báo cáo tóm tắt tình hình SXKD quý II/2021, kế hoạch SXKD quý III/2021 số 1325/BC-TĐAV ngày 03/08/2021. - Thống nhất thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 7). Như Tờ trình số 1307/TTr-TĐAV ngày 30/07/2021.
37	37/NQ-HĐQT	24/08/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 9 năm 2021 như Tờ trình số 1199/TTr-TĐAV ngày 19 tháng 7 năm 2021. - Phê duyệt khối lượng và dự toán; Đặt tính, thông số kỹ thuật công tác Cung cấp vật tư thiết bị dự phòng năm 2021 như Tờ trình số 1291/TTr-TĐAV ngày 28 tháng 7 năm 2021. - Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Quản đốc Phân xưởng Sửa chữa đối với ông Võ Văn Việt như Tờ trình số 1405/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 8 năm 2021. - Phê duyệt hiệu chỉnh E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 24/2021 - Khảo sát quan trắc tình trạng bồi lắng lòng hồ và sạt lở bờ hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương – Chu kỳ 2 năm 2021 như Tờ trình số 1423/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 8 năm 2021. - Phê duyệt Phương án kỹ thuật, khối lượng thi công, tổng mức đầu tư và dự toán gói thầu Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu Nhà máy như Tờ trình số 1427/TTr-TĐAV ngày 17 tháng 8 năm 2021.

			2021.
38	38/NQ-HĐQT	25/08/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 10 năm 2021 như Tờ trình số 1320/TTr-TĐAV ngày 02 tháng 8 năm 2021. - Phê duyệt dự toán Đại tu tổ máy H2 và các thiết bị liên quan năm 2021 (hiệu chỉnh) - Nhà máy thủy điện A Vương như Tờ trình số 1429/TTr-TĐAV ngày 17 tháng 8 năm 2021.
39	39/NQ-HĐQT	06/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu GT-25/2021: Kiểm định an toàn Đập, hồ chứa nước năm 2021. Như tờ trình số 1483/TĐAV-KHVT ngày 26 tháng 8 năm 2021. - Phê duyệt quyết toán SCL hoàn thành năm 2021 (phần thiết bị). Như tờ trình số 1491/TĐAV-KHVT ngày 27 tháng 8 năm 2021. - Thống nhất nội dung khắc phục tồn tại trong công tác quản lý tài chính tại AVC. Như tờ trình số 1497/TTr-TĐAV ngày 28 tháng 8 năm 2021.
40	40/NQ-HĐQT	08/09/2021	<p>Thông qua nội dung ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19 (Công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 9)). Như tờ trình số 1548/TĐAV-TCKT ngày 08 tháng 9 năm 2021.</p>
41	41/NQ-HĐQT	20/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Yêu cầu kỹ thuật, khối lượng và dự toán Cung cấp và lắp đặt hệ thống giám sát chạm đất DC và giám sát online ác quy nhà máy và trạm 220kV A Vương. Như tờ trình số 1504/TĐAV-KHVT ngày 30 tháng 8 năm 2021; - Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 44/2021 - Xử lý

			<p>xói lở móng tường kè tại Km 6+850, Km 7+100, Km 7+150 đường vận hành khu Đầu mối – NMTĐ A Vương. Như tờ trình số 1519/TTr-TĐAV ngày 01 tháng 9 năm 2021;</p> <p>- Phê duyệt dự toán Sửa chữa lớn năm 2022 - Phần thiết bị Nhà máy thủy điện A Vương. Như tờ trình số 1520/TTr-TĐAV ngày 01 tháng 9 năm 2021;</p> <p>- Thông qua công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 (Đợt 8) Công tác: Trồng và chăm sóc cây dọc Taluy âm đường vào Nhà máy và khu đất hành lang Nhà van năm 2021. Như tờ trình số 1541/TĐAV-KHVT ngày 07 tháng 9 năm 2021.</p>
42	42/NQ-HĐQT	23/09/2021	<p>- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 11 năm 2021. Như Tờ trình số 1501/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 8 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt KQLCNT gói thầu GT-38/2021 Công tác số hóa, lưu trữ dữ liệu và quản lý, giám sát, phân tích dữ liệu vận hành sản xuất tập trung thuộc Đề án CDS giai đoạn 1 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương. Như Tờ trình số 1565/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 9 năm 2021.</p> <p>- Thống nhất triển khai cung cấp dịch vụ khảo sát địa chất, khảo sát địa hình. Như Tờ trình số 1603/TTr-TĐAV ngày 15 tháng 9 năm 2021.</p>
43	43/NQ-HĐQT	04/10/2021	<p>- Bổ nhiệm lại ông Võ Văn Việt – Sinh ngày 10/10/1970, Chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí tiếp tục giữ chức vụ Quản đốc Phân xưởng Sửa chữa Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương; kể từ ngày 01/09/2021; Thời gian giữ chức vụ bổ nhiệm lại là 03 năm. Như Tờ trình 1728/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 9 năm 2021</p>

			<p>- Thông qua chủ trương: Công ty sẽ thực hiện phân giao nhiệm vụ cho 01 Phó Phòng Tài chính và Kế toán phụ trách quản lý, điều hành Phòng Tài chính và Kế toán trong thời gian đến cho tới khi có sự thay đổi/quyết định mới. Như Tờ trình 1728/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 9 năm 2021.</p>
44	44/NQ-HĐQT	06/10/2021	<p>- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 26/2021 - Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2021 – Xử lý sạt lở mái taluy, hư hỏng tường rọ đá trên đường vận hành khu Nhà máy và khu Đầu mối. Như Tờ trình số 1580/TTr-TĐAV ngày 13 tháng 9 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 23/2021 - Cung cấp vật tư lắp đặt hệ thống bơm chống ngập cho NMTĐ A Vương. Như Tờ trình số 1581/TĐAV-KHVT ngày 13 tháng 9 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt dự toán Tiêu tu Hệ thống thiết bị Nhà máy thủy điện A Vương năm 2022. Như Tờ trình số 1610/TTr-TĐAV ngày 15 tháng 9 năm 2021.</p> <p>- Thông qua nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021: chủ trương, phạm vi công việc và dự toán (đợt 11) (chi phí phòng chống dịch covid 19 năm 2021 tại Công ty CP TĐ A Vương). Như Tờ trình số 1655/TTr-TĐAV ngày 21 tháng 9 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt kết quả đánh giá E-HSĐXKT -Gói thầu số 24/2021: Khảo sát quan trắc tình trạng bồi lắng lòng hồ và sạt lở bờ hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương- Chu kỳ 2 năm 2021. Như Tờ trình số 1710/TTr-TĐAV ngày 28 tháng 9 năm 2021.</p>

45	45/NQ-HĐQT	13/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 12 năm 2021. Như Tờ trình số 1677/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 9 năm 2021. - Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 12). Như Tờ trình số 1729/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 9 năm 2021.
46	46/NQ-HĐQT	19/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Khám sức khỏe định kỳ (lần 1) năm 2021 cho CBCNV Công ty và Khám bệnh nghề nghiệp cho CBCNV tiếp xúc yếu tố có hại. Như Tờ trình số 1808/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 10 năm 2021. - Phê duyệt kết quả đánh giá HSĐXKT gói thầu GT-25/2021: Kiểm định an toàn Đập, hồ chứa nước năm 2021. Như Tờ trình số 1829/TTr-TĐAV ngày 13 tháng 10 năm 2021.
47	47/NQ-HĐQT	27/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 10) (Cung cấp và lắp đặt Hệ thống hội nghị truyền hình tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương). Như Tờ trình số 1608/TTr-TĐAV ngày 15 tháng 09 năm 2021. - Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 24/2021 – Khảo sát quan trắc tình trạng bồi lắng lòng hồ và sạt lở bờ hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương – Chu kỳ 2 năm 2021. Như Tờ trình số 1839/TTr-TĐAV ngày 14 tháng 10 năm 2021. - Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 46/2021 – Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu nhà máy hiệu chỉnh. Như Tờ trình số 1858/TTr-TĐAV ngày 18 tháng 10 năm 2021. - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 13 năm 2021. Như tờ trình số 1861/TTr-TĐAV ngày 18 tháng

			<p>10 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt Phương án kỹ thuật, khối lượng thi công, tổng mức đầu tư và dự toán gói thầu Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 8+905 đường vận hành khu đầu mối. Như tờ trình số 1909/TTr-TĐAV ngày 21 tháng 10 năm 2021.</p>
48	48/NQ-HĐQT	12/11/2021	<p>- Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu GT-45/2021-Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2021 - Xử lý hư hỏng mặt đường vận hành từ Km 4+000 đến Nhà máy. Như Tờ trình số 1857/TTr-TĐAV ngày 18 tháng 10 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 14 năm 2021 Như Tờ trình số 1862/TTr-TĐAV ngày 18 tháng 10 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 13). Như Tờ trình số 1992/TTr-TĐAV ngày 02 tháng 11 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 47/2021 – Cung cấp vật tư thiết bị dự phòng năm 2021 cho NMTĐ A Vương (hiệu chính). Như Tờ trình số 1993/TTr-TĐAV ngày 18 tháng 10 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt KQLCNT thầu gói thầu GT-25/2021- Kiểm định an toàn Đập, hồ chứa nước năm 2021. Như Tờ trình số 2016/TTr-TĐAV ngày 05 tháng 11 năm 2021.</p>
49	49/NQ-HĐQT	15/11/2021	<p>Thông qua nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 14). Như Tờ trình số 2042/TTr-TĐAV ngày 08 tháng 11 năm 2021.</p>
50	50/NQ-HĐQT	25/11/2021	<p>- Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật và An toàn và Phó Quản đốc Phân Xưởng Sửa chữa. Như Tờ trình Tờ trình số 1966/TTr-TĐAV ngày 29 tháng 10 năm 2021.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 16 năm 2021. Như Tờ trình số 2094/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 11 năm 2021. - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 15 năm 2021. Như Tờ trình số 2111/TTr-TĐAV ngày 19 tháng 11 năm 2021
51	51/NQ-HĐQT	15/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 17 năm 2021. Như Tờ trình 2112/TTr-TĐAV ngày 19 tháng 11 năm 2021. - Xin ý kiến nội dung trong công tác sử dụng lao động. Như Tờ trình số 2146/TTr-TĐAV ngày 26 tháng 11 năm 2021. - Công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 15). Như Tờ trình số 2231/TTr-TĐAV ngày 06 tháng 12 năm 2021. - Công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 16). Như Tờ trình số 2261/TTr-TĐAV ngày 08 tháng 12 năm 2021. - Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 62/2021 - Cung cấp và lắp đặt trang thiết bị nội thất Thư viện thuộc kế hoạch lựa chọn Nhà thầu Đợt 16 năm 2021. Như Tờ trình số 2265/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 12 năm 2021.
52	52/NQ-HĐQT	22/12/2021	<p>Phê duyệt KQLCNT gói thầu GT-45/2021-Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2021 – Xử lý hư hỏng mặt đường vận hành từ Km 4+000 đến Nhà máy. Như Tờ trình số 2299/TTr-TĐAV ngày 13 tháng 12 năm 2021.</p>
53	53/NQ-HĐQT	24/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 55/2021 - Cung cấp thiết bị thí nghiệm năm 2021 và Cung cấp, lắp

			<p>đặt hệ thống giám sát chạm đất DC và giám sát online ác quy nhà máy và trạm 220kV A Vương. Như Tờ trình số 2145/TTr-TĐAV ngày 26 tháng 11 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 18 năm 2021. Như Tờ trình số 2358/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 12 năm 2021.</p> <p>- Phê duyệt khối lượng, dự toán và nội dung phụ lục hợp đồng Gói thầu số 24/2021 – Khảo sát quan trắc tình trạng bồi lắng lòng hồ và sạt lở bờ hồ, hồ chứa NMTĐ A Vương – Chu kỳ 2 năm 2021 (phần phát sinh). Như Tờ trình số 2400/TTr-TĐAV ngày 22 tháng 12 năm 2021.</p>
54	54/NQ-HĐQT	27/12/2021	<p>Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 46/2021 - Xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu nhà máy. Như Tờ trình số 2304/TTr-TĐAV ngày 13 tháng 12 năm 2021.</p>
55	55/NQ-HĐQT	29/12/2021	<p>- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 19 năm 2021. Như tờ trình 2418/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 12 năm 2021.</p> <p>- Thông qua nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 17). Như tờ trình 2419/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 12 năm 2021.</p> <p>- Chấm dứt hợp đồng kinh tế số 05/2012/HĐ/TĐAV-P2 ngày 21/3/2012 và phương thức xử lý tài chính đối với chi phí thuê tư vấn khảo sát, lập thiết kế cơ sở của hạng mục Xây dựng trụ sở nhà điều hành Nhà máy Thủy điện A Vương. Như tờ trình 2424/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 12 năm 2021.</p> <p>- Thông qua thay thế Người đại diện phần vốn, tham gia ứng cử chức danh quản lý tại Công ty liên kết. Như tờ trình 2438/TTr-TĐAV ngày 27 tháng 12 năm 2021.</p>

56	56/NQ-HĐQT	31/12/2021	Thông qua trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi như Tờ trình 2520/TTr-TĐAV ngày 31 tháng 12 năm 2021.
----	------------	------------	--

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

2. Ban Kiểm soát

a. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thiện	Trưởng ban	05/05/2016	100%	
02	Đoàn Trung Thông	Thành viên	01/07/2020	100%	
03	Nguyễn Phước Lễ	Thành viên	23/04/2018	100%	

b. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Năm 2021 Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị Công ty theo quy định chiếm 100%. Ngoài ra Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban sản xuất để nắm bắt tình hình điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát HĐQT, ban điều hành và cán bộ quản lý khác về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn, việc huy động, sử dụng vốn và phân phối các nguồn lực tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định, kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, khả năng thanh toán các khoản công nợ phải thu, phải trả

c. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ của Công ty đã tạo điều kiện, cung cấp hồ sơ, tài liệu. Thường xuyên phối hợp trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Các đánh giá, nhận xét kiến nghị của Ban kiểm soát là khách quan, trung thực. Các kiến nghị của Ban kiểm soát đều được HĐQT, ban điều hành xem xét, ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

d. Hoạt động khác của BKS: Không có.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Đơn vị tính:

đồng

Stt	Nội dung	Số tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương/Thù lao Hội đồng quản trị	934.746.000	
2	Tiền lương ban Tổng giám đốc	1.180.498.000	Ko có KT trong
3	Tiền lương/Thù lao Ban kiểm soát	646.104.000	
	Tổng cộng	2.761.348.000	

Tiền lương và các lợi ích khác của Ban Tổng giám đốc được hưởng theo quyết định của Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị phê duyệt hàng năm.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Tên đơn vị: Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 115 đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán cho Công ty: Trương Vĩnh Phúc.

Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thủy điện A Vương tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán (báo cáo tài chính riêng và hợp nhất). Chi tiết tại báo cáo tài chính đã kiểm toán và đã được công bố thông tin theo quy định.

Quảng Nam, ngày.....tháng 03 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Việt Hưng